

*

TIÊU BAN VĂN KIẾN

DỰ THẢO LẦN 2

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN CỬ CHI LẦN THỨ XII,
NHIỆM KỲ 2020-2025

Trong 05 năm qua, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI trong bối cảnh có nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn, thử thách đan xen, phát huy truyền thống anh hùng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Cử Chi đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, thực hiện đạt và vượt nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ quan trọng trên tất cả các lĩnh vực theo Nghị quyết Đại hội đề ra.

Đại hội Đảng bộ huyện lần này có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá những mặt làm được và những hạn chế, yếu kém, chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, trên cơ sở đó tiếp tục đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cho giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo.

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XI, NHIỆM KỲ 2015-2020

I/- NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1/- Kinh tế huyện tăng trưởng khá, chuyển dịch đúng định hướng, các nguồn lực xã hội được phát huy, góp phần tạo đà phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân

- Tăng trưởng kinh tế bình quân cả nhiệm kỳ đạt 16,4%, vượt 0,72% chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó, so với cùng kỳ, công nghiệp tăng 16,92%, thương mại - dịch vụ tăng 19,4%, nông nghiệp tăng 8,05%.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế huyện theo đúng định hướng Nghị quyết đại hội đề ra, tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp chế biến, thương mại-dịch vụ và nông nghiệp đô thị, ứng dụng khoa học công nghệ cao¹.

- Quan tâm chỉ đạo phát triển các hoạt động du lịch truyền thống, sinh thái, nghỉ dưỡng, ẩm thực, bước đầu thu hút lượng khách trong và ngoài nước đến tham quan, tạo việc làm và tăng nguồn thu ngân sách của huyện.

- Mạng lưới các cửa hàng tiện ích, siêu thị mini phủ khắp các xã, thị trấn cùng việc đầu tư xây dựng trung tâm thương mại đáp ứng nhu cầu của nhân dân vùng ngoại thành.

- Thu ngân sách nhà nước 6.921 tỷ đồng, đạt 219,23% so với Nghị quyết, tốc độ tăng bình quân hàng năm 24,85%, tăng 172,93% so với đầu nhiệm kỳ, trong đó ba năm cuối đạt bình quân trên 1.500 tỷ đồng².

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 63 triệu đồng/người/năm, đạt 105% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

- Thực hiện đạt 19/20 xã, huyện đạt 9/9 tiêu chí Đề án nâng chất các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020, chú trọng nâng chất các tiêu chí mềm, không cần vốn ngân sách như môi trường, tổ chức sản xuất; tập trung khắc phục những tiêu chí chưa bền vững ở giai đoạn trước; phát huy tối đa vai trò chung sức xây dựng nông thôn mới của nhân dân và các đơn vị kết nghĩa³.

2/- Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị, vệ sinh môi trường gắn với xây dựng huyện nông thôn mới đạt được nhiều kết quả nổi bật

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật được huyện quan tâm đầu tư đồng bộ, toàn diện⁴, phát huy hiệu quả tích cực gắn với đầu tư nâng chất các tiêu chí nông thôn mới.

- Công tác giải tỏa lòng lề đường, trồng cây xanh, dọn dẹp vệ sinh môi trường được tập trung thực hiện, xóa những “điểm đen” lấn chiếm, rác thải, góp phần thông thoáng đường phố, giảm ùn tắc cục bộ và tai nạn giao thông, góp phần tạo bộ mặt nông thôn xanh, sạch, đẹp⁵.

- Công tác thu gom rác, chất thải rắn sinh hoạt được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả tốt, tỷ lệ người dân đăng ký thu gom rác và xử lý rác thải đạt 100%.

3/- Hoạt động văn hóa - xã hội đạt và vượt nhiều chỉ tiêu quan trọng Nghị quyết đề ra, nhất là phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, chăm lo đời sống nhân dân ngày càng tốt hơn

- Công tác giáo dục-đào tạo có sự chuyển biến tích cực, chất lượng dạy và học từng bước được nâng lên, hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị trường, lớp được quan tâm đầu tư tốt hơn. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý được chuẩn hóa về chuyên môn và lý luận chính trị. Xã hội hóa giáo dục được quan tâm thực hiện. Hiệu suất đào tạo bậc tiểu học, trung học phổ thông vượt Nghị quyết đề ra.

- Công tác đào tạo nghề lao động nông thôn được tập trung chỉ đạo, tỷ lệ lao động qua đào tạo của huyện đạt 96,31%, trong đó tỷ lệ nữ đạt 50,4%; giải quyết việc làm thực hiện đạt 140,74%, giải quyết việc làm mới đạt 145,86% Nghị quyết đề ra⁶.

- Hoàn thành chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2018, kéo giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 0,64%, hộ cận nghèo còn 2% theo tiêu chí mới giai đoạn 2019-2020 của thành phố.

- Công tác an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho gia đình chính sách, người có công, các đối tượng xã hội được thực hiện tốt.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, đạt nhiều kết quả, hệ thống mạng lưới y tế được mở rộng, xây dựng mới Trung tâm Y tế, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ y bác sĩ được tăng cường, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân. Xã hội hóa y tế được đẩy mạnh, hình thành một số cơ sở y tế tư nhân, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân⁷. Số lượng người dân tham gia BHYT không ngừng tăng qua các năm⁸. Công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh được thực hiện hiệu quả, kịp thời. Tỷ lệ giường bệnh, tỷ lệ bác sĩ trên vạn dân tăng qua các năm. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng dưới 1%, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

- Hoạt động văn hóa - văn nghệ ngày càng đa dạng, phong phú, nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa cơ sở, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa nội thành và ngoại thành, giữa các khu vực dân cư. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” nay là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được quan tâm và phát huy tích cực trong đời sống xã hội. Các hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện thân thể ngày càng phát triển sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, tỷ lệ người tập luyện thường xuyên tăng dần qua các năm⁹. Các hoạt động kỷ niệm, tuyên truyền, cổ động chính trị được tổ chức có hiệu quả, đa dạng, phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị, gắn với giáo dục lòng yêu nước, truyền thống lịch sử cách mạng, đồng thời đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao và đa dạng của Nhân dân.

4/- Quốc phòng, an ninh được tăng cường, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, chủ động phòng thủ; nâng cao hiệu quả hoạt động các cơ quan tư pháp:

- Lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng văn kiện, tổ chức diễn tập phòng thủ hàng năm. Thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu giao quân hàng năm, chất lượng được nâng lên¹⁰. Xây dựng, củng cố lực lượng chính trị nòng cốt, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Chỉ đạo trang bị công cụ hỗ trợ cho lực lượng dân quân thường trực các xã, thị trấn, thực hiện tuân tra, chốt chặn.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững, chủ động phối hợp các địa phương giáp ranh ngăn chặn tình trạng tụ tập đông người kéo về thành phố. Nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, kéo giảm tai nạn giao thông¹¹.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp, hoàn thành các chỉ tiêu được giao hàng năm. Duy trì giao ban hàng quý giữa các cơ quan Khối Nội chính Huyện ủy để kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc; quan tâm hỗ trợ, đầu tư cơ sở vật chất tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan tư pháp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp trong hoạt động tố tụng, kéo giảm án tồn qua các năm. Tăng cường xét xử lưu động nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm¹², nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ đảng viên và nhân dân.

5/- Việc thực hiện 5 Chương trình trọng tâm của huyện gắn với 7 Chương trình đột phá của thành phố đạt được một số kết quả khả quan:

- Thực hiện hoàn thành Đề án nâng chất các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020 của huyện và các xã: đạt 19/20 xã, huyện đạt 9/9 tiêu chí Đề án nâng chất nông thôn mới, chú trọng nâng chất các tiêu chí mềm, không cần vốn ngân sách như môi trường, tổ chức sản xuất; tập trung khắc phục những tiêu chí chưa bền vững ở giai đoạn trước; phát huy vai trò chung sức xây dựng nông thôn mới của nhân dân.

- Công tác quy hoạch, chỉnh trang lại Trung tâm huyện lỵ và các xã cụm kinh tế kỹ thuật được quan tâm đầu tư, nhất là tại trung tâm huyện lỵ, từng bước tạo dựng bộ mặt đô thị văn minh. Kiến trúc và cảnh quan khu vực trung tâm có chuyển biến tích cực với ngày càng nhiều các công trình nhà ở và mảng xanh đô thị được đầu tư.

Song song đó, việc đầu tư hệ thống hạ tầng trên địa bàn huyện cũng được thành phố và huyện quan tâm đầu tư cải tạo chỉnh trang như giao thông, cấp nước, thoát nước, cây xanh.

- Xây dựng, hình thành các khu nông nghiệp dân cư nhà vườn sinh thái kết hợp du lịch, nghỉ dưỡng kết nối chuỗi tham quan du lịch những địa danh lịch sử, làng nghề truyền thống, vườn cây ăn trái ven sông Sài Gòn: Xây dựng một số điểm kết nối tham quan du lịch.

- Tập trung triển khai thực hiện Đề án cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn huyện thông qua 04 giải pháp: mạng cấp nước, đồng hồ tổng, bồn cấp nước tập trung, thiết bị lọc nước hộ gia đình, đến nay tỷ lệ hộ dân tiếp cận nước sạch đạt 100%.

- Hệ thống trường, lớp không ngừng phát triển, được đầu tư sửa chữa, xây dựng mới phục vụ nhu cầu học tập của nhân dân. Trong nhiệm kỳ, đã đầu tư xây dựng được 14/20 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 70% chỉ tiêu Nghị quyết; 39/43 trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất (đạt 90,7% chỉ tiêu Nghị quyết). Đồng thời, huyện tiếp tục phối hợp với các đơn vị triển khai xây dựng 03 trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

6/- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị không ngừng được củng cố, hướng mạnh về cơ sở, hiệu lực, hiệu quả hoạt động được nâng lên:

6.1. Công tác chính trị tư tưởng được tăng cường đổi mới và đạt nhiều kết quả

- Triển khai, quán triệt kịp thời và tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng; đảm bảo tất cả cán bộ, đảng viên được tham gia học tập, nghiên cứu nội dung nghị quyết¹³; chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện gắn với xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, tổ chức sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương, phê bình công tác tổ chức học tập Nghị quyết tại các đơn vị. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên từ huyện đến các ấp, khu phố và đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên ngành giáo dục¹⁴.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị với sự đa dạng về nội dung và phương thức tổ chức, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm thường xuyên của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Các bộ lãnh đạo chủ chốt gương mẫu, tự giác thực hiện tốt các nội dung nêu gương. Quan tâm phát hiện, biểu dương, lan tỏa các gương điển hình thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị¹⁵. Phát huy và nhân rộng phong trào “Mỗi tuần làm một việc tốt”.

- Tăng cường nắm tình hình dư luận xã hội, tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên; sinh hoạt, định hướng tư tưởng, các thông tin chia sẻ trên internet, mạng xã hội, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm đúng theo quy định.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân được quan tâm chỉ đạo thực hiện¹⁶.

6.2. Nâng cao chất lượng lãnh đạo của cấp ủy, chi ủy, chất lượng sinh hoạt chi bộ và chất lượng cán bộ, đảng viên

- Cùng cố, kiện toàn, bồi dưỡng cấp ủy từ huyện đến cơ sở được quan tâm thực hiện; chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt chuyên đề từng bước được nâng lên; thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy nhiệm kỳ 2015-2020 và rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ huyện. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội huyện. Hệ thống chính trị ở ấp được củng cố, kiện toàn, chất lượng hoạt động nâng lên; chỉ đạo tổ chức đại hội chi bộ ấp gắn với sắp xếp, kiện toàn nhân sự theo Đề án 09 của Ban Thường vụ Huyện ủy¹⁷.

- Việc triển khai thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng Đảng được Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm với nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả¹⁸; chỉ đạo các cấp ủy gương mẫu, thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm; chỉ đạo việc khắc phục kiểm điểm tự phê bình và phê bình tự soi, tự sửa một cách nghiêm túc; tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát; 100% đảng viên có hạn chế, khuyết điểm đã tự khắc phục.

- Công tác quản lý, phân công đảng viên được thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bồi dưỡng, tạo nguồn, phát triển đảng viên vượt chỉ tiêu, đảm bảo về cơ cấu theo Nghị quyết đề ra¹⁹.

- Công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo của cấp huyện và cơ sở được tập trung thực hiện có chất lượng hơn; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với quy hoạch, chuẩn hóa và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ nữ, trẻ, có năng lực.

- Công tác luân chuyển, bố trí, đề bạt cán bộ lãnh đạo, quản lý; bố trí cán bộ chủ chốt không là người địa phương, bảo đảm đúng nguyên tắc và quy trình.

- Công tác xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính trị-xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập được quan tâm chỉ đạo thực hiện đạt được nhiều kết quả tích cực, nhất là đối với doanh nghiệp có trên 500 lao động²⁰.

- Công tác chính sách cán bộ được quan tâm thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng quy định. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ thực hiện chặt chẽ, nền nếp, phục vụ tốt yêu cầu tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm và công tác phát triển Đảng viên.

- Công tác đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm đảm bảo thực chất, dân chủ, khách quan và đúng quy định²¹.

6.3. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng được coi trọng, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ngăn ngừa sai phạm

- Triển khai, quán triệt kịp thời, đầy đủ những văn bản, hướng dẫn, quy định của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát đến các cấp ủy, cán bộ, đảng viên; cụ thể hóa, ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng phù hợp với tình hình của Đảng bộ huyện; xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với các cơ quan, đơn

vị, ngành chuyên môn có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; chỉ đạo xem xét, xử lý đồng bộ về Đảng và chính quyền đối với các trường hợp sai phạm.

- Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng đạt kết quả tương đối toàn diện. Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm; đối tượng và nội dung kiểm tra, giám sát có sự đa dạng, trọng tâm, sát hợp với tình hình thực tiễn; lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy cơ sở thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát. Số lượng và hiệu quả kiểm tra, giám sát được nâng lên²²; số lượng chi bộ có xây dựng và hoàn thành Chương trình kiểm tra giám sát theo Đề án 01-ĐA/TU của Thành ủy tăng qua từng năm. Qua các cuộc kiểm tra, giám sát có ban hành văn bản chỉ đạo chung những vấn đề trọng tâm cần lưu ý khắc phục; tổ chức các hội nghị giao ban chuyên đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giới thiệu những kinh nghiệm, cách làm có hiệu quả; cung cấp thông tin để cảnh báo, phòng ngừa, hạn chế các khuyết điểm, vi phạm trên các lĩnh vực.

- Đội ngũ cán bộ ngành kiểm tra kịp thời được củng cố, kiện toàn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công tác. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy định 1374-QĐ/TU ngày 01/12/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy. Công tác thi hành kỷ luật trong Đảng được thực hiện nghiêm; phát hiện, xử lý kịp thời, đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, ngăn ngừa sai phạm²³. Quan tâm biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác kiểm tra, giám sát.

6.4. Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới

- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ XI đã xây dựng chương trình hành động, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI gắn với thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X toàn diện trên các lĩnh vực; cụ thể hóa thành các Nghị quyết, chỉ thị, chương trình làm việc hàng năm; kịp thời bổ sung các nội dung theo chỉ đạo của Thành ủy và phát sinh từ thực tiễn của Đảng bộ huyện; xác định những nhiệm vụ trọng tâm, địa bàn trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát. Tập trung khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết cấp trên. Tổ chức các hội nghị giao ban chuyên đề nắm tình hình, trao đổi thông tin, giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho cơ sở, giới thiệu những mô hình mới, cách làm hay để nhân rộng, học tập. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở; kịp thời trao thư khen, khen thưởng những đơn vị thực hiện tốt, phê bình những đơn vị chưa tốt. Quan tâm tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Nghị quyết cấp trên, của huyện, rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

- Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, trong đó đề cao vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là đồng chí Bí thư cấp ủy. Tăng cường sâu sát với cơ sở nắm tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, có chủ trương giải quyết kịp thời, tạo được sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân.

- Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tăng cường công tác dân vận trong tình hình mới; có kế hoạch thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước; hoạt động hướng về cơ sở, gắn bó với đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn dân cư; chăm lo quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân, khắc phục tình trạng hành chính hóa và bệnh thành tích trong tổ chức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội; tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội. Công tác tiếp xúc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân được thực hiện thường xuyên; tổ chức lấy ý kiến nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và các cơ quan có liên quan về các chủ trương, chính sách của cấp ủy và chính quyền trước khi ban hành; tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức từng bước được nâng lên.

- Lãnh đạo cơ quan chính quyền cụ thể hóa, thể chế hóa kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đảng. Nâng cao vai trò điều hành của chính quyền các cấp; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Tập trung đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan nhà nước, nâng cao tinh thần trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn.

- Mỗi quan hệ người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị được gắn bó và thực hiện theo đúng quy định. Cán bộ, đảng viên đã thường xuyên quan tâm, sâu sát và gần gũi với nhân dân hơn, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Công tác phối hợp trong hệ thống chính trị được thực hiện nhịp nhàng, đồng bộ hơn.

- Tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

6.5. Hiệu lực, hiệu quả quản lý bộ máy chính quyền được nâng lên

- Triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, chỉ thu nhập tăng thêm góp phần động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng suất phục vụ và hiệu quả công việc.

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo quy định. Việc áp dụng mô hình Bí thư đồng thời Chủ tịch Hội đồng nhân dân có những kết quả tích cực. Công tác lãnh đạo hoạt động của HĐND huyện, xã, thị trấn đảm bảo thực hiện quyền đại diện, quyền làm chủ của nhân dân, phát huy vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân, thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

- Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cơ quan quản lý Nhà nước gắn với Đề án vị trí việc làm. Kết quả cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được tăng cường góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí có những chuyển biến. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo có nhiều chuyển biến tích cực.

6.6. Công tác dân vận gắn với nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội

- Công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và có nhiều chuyển biến tích cực; trong đó chú trọng công tác dân vận của chính quyền, nhận thức về vai trò của công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được nâng cao; lấy nhiệm vụ cải các hành chính làm nội dung của công tác dân vận, chấn chỉnh đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân. Từ đó tạo hiệu ứng tích cực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là trong giải quyết các vấn đề có liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân.

- Phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai thực hiện nghiêm túc; nội dung, phương thức thực hiện ngày càng thực chất, bám sát chức năng, nhiệm vụ từng cơ quan, đơn vị; kịp thời tuyên dương, nhân rộng các gương điển hình “Dân vận khéo”.

- Các phong trào thi đua yêu nước, các đợt thi đua cao điểm và cải cách hành chính được đẩy mạnh. Thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước”, xây dựng tuyến đường không rác, xanh-sạch-đẹp, văn minh-mỹ quan đô thị; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận ở địa phương.

- Thực hiện tốt chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo, chăm lo cho đồng bào dân tộc khó khăn; tạo điều kiện để các tôn giáo hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, đúng pháp luật; phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng dân cư, chức sắc chức việc tôn giáo trong tham gia xây dựng, phát triển huyện nhà.

- Củng cố, kiện toàn, đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy tốt vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

II/- HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1/- Kinh tế huyện phát triển nhưng chưa bền vững, chưa phát huy đúng mức tiềm năng, lợi thế của huyện:

- Còn nhiều diện tích đất nông nghiệp bỏ hoang hóa, chưa được khai thác đúng mức; quy mô sản xuất nhỏ, mô hình hiệu quả chưa nhiều; chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chưa có, tiêu thụ sản phẩm còn khó khăn.

- Chất lượng hoạt động kinh tế hợp tác chưa cao, số Hợp tác xã hoạt động hiệu quả ít.

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp quy mô sản xuất nhỏ, còn nhiều hộ cá thể.

- Dịch vụ chủ yếu là mua bán thương mại nhỏ, các dịch vụ du lịch chưa phát triển, hạ tầng du lịch chưa được đầu tư đúng mức, chưa phát triển được du lịch truyền thống gắn với các làng nghề, du lịch sinh thái.

2/- Quy hoạch tổng thể phát triển đô thị của huyện chưa đồng bộ, chưa ổn định để phát triển lâu dài:

- Các đồ án quy hoạch 1/2000, điểm dân cư nông thôn, khu vực sinh thái ven sông Sài Gòn chưa được thực hiện. Quy hoạch một số dự án lớn chưa được triển khai.
- Hệ thống thoát nước chưa được đầu tư hoàn thiện, tình trạng ngập cục bộ xảy ra ngày càng nhiều.
- Tình trạng mua bán, lấn chiếm lòng, lề đường một số nơi vẫn còn xảy ra, ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông.

3/- Văn hóa-xã hội còn nhiều vấn đề cần quan tâm:

- Giáo dục, giữ gìn và phát huy văn hóa truyền thống, đạo đức chưa phát huy được hiệu quả, dẫn đến vi phạm pháp luật ngày càng nhiều.
- Các nhà văn hóa, nhà thiếu nhi được đầu tư nhưng chưa khai thác hiệu quả, các thiết chế văn hóa chưa đáp ứng nhu cầu của người dân.
- Một bộ phận người dân thoát nghèo nhưng thu nhập còn thấp; những người yếu thế trong xã hội được trợ cấp, giúp đỡ nhưng mức sống vẫn còn khó khăn.
- Mỗi quan hệ giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong giáo dục, nhất là giáo dục đạo đức cho học sinh chưa thường xuyên.
- Một số dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng có xu hướng xảy ra ngày càng tăng. Chất lượng hoạt động của các Trạm y tế.
- Số hộ nghèo được kéo giảm, tuy nhiên khả năng thoát nghèo bền vững chưa cao.

4/- Về quốc phòng, an ninh, cải cách tư pháp còn một số hạn chế

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống tội phạm, kéo giảm tai nạn giao thông, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hiệu quả chưa cao. Số vụ phạm pháp hình sự qua các năm đều được kéo giảm tuy nhiên tình hình an ninh trật tự, tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp, riêng năm 2018 phạm pháp hình sự tăng đột biến 21,31%.
- Công tác nắm, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình, giải quyết một số vụ việc về an ninh trật tự có lúc chưa kịp thời. Công tác bảo vệ và tránh các nguy cơ bị xâm hại, bạo lực đối với một số trẻ em nhất là trẻ nhập cư còn nhiều khó khăn, hạn chế.
- Công tác phối hợp giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm còn một số trường hợp chậm giải quyết.
- Một số vụ án án tạm đình chỉ tồn đọng thời gian dài chưa được giải quyết dứt điểm.
- Chất lượng của công tác phổ biến tuyên truyền pháp luật có nâng lên nhưng chưa đồng đều, chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

5/- Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị còn một số hạn chế, khuyết điểm:

5.1/- Về xây dựng Đảng

- Công tác quản lý đảng viên, nhất là nắm diễn biến tình hình tư tưởng của đảng viên ở một số chi bộ chưa kịp thời để chấn chỉnh, ngăn ngừa suy thoái tư tưởng chính

trị, đạo đức lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Công tác tư tưởng còn thiếu sắc bén, tính thuyết phục chưa cao. Việc tuyên truyền, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên mạng xã hội còn hạn chế, chưa hiệu quả. gương sáng làm theo Bác trong cán bộ lãnh đạo, quản lý có chuyển biến nhưng số lượng chưa nhiều²⁴.

- Chất lượng họp cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, tự phê bình và phê bình ở một số cơ sở đảng chưa đảm bảo vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện. Công tác xây dựng đảng, quản lý đảng viên, nền nếp, nội dung sinh hoạt ở một số chi bộ đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước còn gặp khó khăn. Công tác phát triển đảng viên ở địa bàn dân cư có quan tâm chỉ đạo nhưng chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Công tác phân tích, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên ở một vài tổ chức đảng chưa sát với thực tế.

- Công tác đánh giá cán bộ chưa toàn diện, chưa gắn với Đề án vị trí việc làm. Việc điều động, bố trí cán bộ có lúc chưa kịp thời; một số vị trí được điều động, bố trí chưa phát huy được hiệu quả; chưa có quy hoạch mở cấp huyện.

- Số cuộc kiểm tra, giám sát có tăng lên, tuy nhiên nội dung kiểm tra, giám sát chưa tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, còn dư luận bức xúc trong nhân dân, nhất là về đất đai, xây dựng, công tác cán bộ; chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát chưa đạt yêu cầu. Một số cấp ủy, chi bộ chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát theo Đề án 01 của Ban Thường vụ Thành ủy. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm đã được chỉ ra qua kiểm tra, thanh tra, giám sát của một số cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, thiếu thường xuyên. Việc thực hiện công tác phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Thanh tra, Phòng Nội vụ, Mặt trận trong việc kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đôi lúc chưa đảm bảo theo quy chế đề ra.

5.2/- Về xây dựng chính quyền

- Chất lượng, hiệu quả vai trò giám sát của các Ban, đại biểu HĐND huyện, xã, thị trấn chưa thực sự đi vào chiều sâu, những nội dung bức xúc của người dân.

- Công tác công khai và thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện dịch vụ công trực tuyến của UBND huyện, xã, thị trấn được quan tâm triển khai nhưng kết quả chưa cao. Nhiều trường hợp người dân, doanh nghiệp vẫn chưa thực sự hài lòng về kết quả cải cách thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai, xây dựng, quy hoạch, thuế...

- Công tác phối hợp giữa các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ, nhất là lĩnh vực đất đai, xây dựng, xử lý kỷ luật công chức chưa đảm bảo, nhất quán, không đáp ứng được yêu cầu thực tế phát sinh.

- Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, kiểm tra công vụ đạt hiệu quả chưa cao; công tác kiểm tra, giám sát nội bộ chưa thường xuyên; khả năng tự phát hiện tham nhũng, nhất là tình trạng “tham nhũng vặt” chưa cao. Một số cấp ủy chưa quan tâm đúng mức đến việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo còn hạn chế.

5.3/- Về công tác dân vận

- Nhận thức về công tác dân vận và quy chế dân chủ cơ sở của một số cấp ủy, cán bộ, đảng viên chưa đầy đủ, sâu sắc. Công tác dân vận của chính quyền một số nơi chưa tốt, vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ở một số cơ quan, đơn vị vẫn còn hình thức; một số cấp ủy, chính quyền chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện; việc công khai những nội dung theo quy định vẫn có nơi thực hiện chưa tốt.

- Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội của huyện còn mang tính thi đua, nặng hành chính; hiệu quả giám sát, phản biện xã hội, phản ánh tình hình nhân còn hạn chế, chưa kịp thời phát hiện những sai phạm. Hoạt động của các chi, tổ, hội ở địa bàn dân cư có chuyển biến nhưng chưa phát huy hết vai trò chủ động, tự quản.

- Sự phối hợp trong công tác vận động nhân dân, công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội chưa thường xuyên, kịp thời để tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết tốt các vấn đề bức xúc trong nhân dân.

III/- ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XI ĐỀ RA

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015-2020 bên cạnh những điều kiện thuận lợi, còn nhiều khó khăn, thách thức đan xen. Nhưng với truyền thống cách mạng kiên cường, năng động, sáng tạo, sự đoàn kết thống nhất và quyết tâm chính trị cao, Đảng bộ Huyện đã tập hợp và phát huy được sức mạnh to lớn của cả hệ thống chính trị tập trung thực hiện thắng lợi hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trên các lĩnh vực mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XI nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá và ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Công tác quy hoạch, phát triển đô thị có chuyển biến tích cực. Văn hóa-xã hội có nhiều tiến bộ, chăm lo tốt hơn cho đời sống nhân dân. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Thực hiện đạt và vượt 18/18 chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI đã đề ra. Kết quả thực hiện 5 chương trình trọng tâm của Huyện gắn với 7 chương trình đột phá của Thành phố cơ bản đạt yêu cầu đề ra, tạo bước chuyển biến quan trọng vào sự phát triển chung của huyện.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị không ngừng được củng cố, hướng mạnh về cơ sở, hiệu lực, hiệu quả hoạt động được nâng lên. Cán bộ, đảng viên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước; lòng tin của nhân dân ngày càng được củng cố góp phần quan trọng vào sự ổn định và phát triển của huyện. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII được tập trung thực hiện quyết liệt với nhiều giải pháp khắc phục đồng bộ gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mang lại hiệu quả tích cực. Chất lượng và hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng được nâng lên, phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng đơn vị. Công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống, tham nhũng, lãng phí được tăng cường gắn với thực hiện nghiêm túc Quy định 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy đã góp phần tích cực vào việc đấu tranh,

ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức huyện.

IV/- NGUYÊN NHÂN VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM:

1/- Nguyên nhân thành tựu

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ thường xuyên của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ngành thành phố đã kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; sự chung sức xây dựng nông thôn mới các đơn vị bạn tạo điều kiện cho huyện thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI đã đề ra.

- Ý thức trách nhiệm chính trị, sự đoàn kết, năng động, sáng tạo của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ các tầng lớp nhân dân; chủ động cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của cấp trên có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành phố và của huyện.

- Vai trò tập hợp, tuyên truyền, vận động của Mặt trận, đoàn thể được thể hiện và phát huy mạnh mẽ, đồng bộ; việc phát huy dân chủ trong nội bộ và xã hội được tăng cường; sự chung sức, đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đã tạo nên sức mạnh tổng hợp cùng với Đảng bộ, chính quyền vượt qua thách thức, nỗ lực khắc phục khó khăn, xây dựng huyện ngày càng phát triển.

2/- Nguyên nhân hạn chế, yếu kém

Về khách quan, tình hình kinh tế-xã hội của đất nước và thành phố còn gặp nhiều khó khăn; những yếu kém từ nhiều năm trước chưa được khắc phục hiệu quả. Một số quy định của pháp luật, nhất là về quy hoạch, đất đai, xây dựng còn chồng chéo, bất cập gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện.

Về chủ quan, huyện chưa có những giải pháp đột phá để khai thác, phát huy những tiềm năng, lợi thế để đẩy nhanh phát triển kinh tế-xã hội. Một số cấp ủy chưa thật sự chủ động, nhạy bén trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành toàn diện các mặt công tác, quyết tâm chưa cao, còn ngại khó. Năng lực quản lý, điều hành của chính quyền trên lĩnh vực quy hoạch, đất đai, xây dựng chưa tốt. Vai trò tham mưu của các phòng, ban chuyên môn, các ngành, đơn vị ở một số lĩnh vực còn hạn chế. Năng lực, trách nhiệm, đạo đức công vụ của một số cán bộ, công chức chưa cao; vai trò người đứng đầu cấp ủy, chính quyền có lúc chưa được phát huy đầy đủ. Sự phối hợp giữa các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội từ huyện đến xã từng lúc, từng nơi chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Chưa phát huy hết vai trò giám sát, phản biện của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội. Ý thức tự lực vươn lên, chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân chưa cao.

3/- Một số kinh nghiệm:

Trên cơ sở những kết quả đạt được và hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ qua, rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, Đảng bộ huyện, nhất là các cấp ủy đảng phải luôn đoàn kết thống nhất trên cơ sở thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc; phát huy vai

trò lãnh đạo tập thể và vai trò cá nhân phụ trách trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết; phải thực hiện nghiêm túc trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí Bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Hai là, thực hiện nghiêm, nền nếp, đồng bộ, có hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của Đảng, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân đảm bảo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, qua đó kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, chấn chỉnh, xử lý các trường hợp sai phạm; đồng thời, đánh giá sát, đúng cán bộ làm cơ sở thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ, bảo đảm “đúng việc, đúng người” gắn với Đề án vị trí việc làm.

Ba là, lãnh đạo, chỉ đạo phải có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời sơ kết, tổng kết; biết phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân, huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, khai thác hiệu quả các tiềm năng của huyện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

NHIỆM KỲ 2020-2025

Sau hơn 30 năm đổi mới, thế và lực của nước ta đã lớn mạnh hơn nhiều và tích lũy thêm kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội. Vị thế của Việt Nam ở khu vực và trên thế giới tăng. Công cuộc xây dựng chính đồn Đảng, phòng, chống suy thoái, tham nhũng, lãng phí phải tiếp tục được đẩy mạnh hơn nữa để tiếp tục đảm bảo ổn định chính trị và phát triển bền vững đất nước. Thành phố Hồ Chí Minh là nền kinh tế lớn nhất, với mật độ dân số cao nhất cả nước tiếp tục chịu áp lực gia tăng dân số cơ học ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu.

Huyện Củ Chi nằm ở phía Tây Bắc thành phố và kết nối với huyện Hóc Môn, Quận 12 để vào khu trung tâm Thành phố; kết nối thành phố với tỉnh Tây Ninh và Bình Dương bằng giao thông đường bộ, đường thủy đa dạng, nhiều tiềm năng. Đặc biệt là Khu đô thị Tây Bắc, bệnh viện vệ tinh Xuyên Á quy mô 1.100 giường, có sông Sài Gòn bao quanh, nhiều khu công nghiệp, hệ sinh thái tự nhiên đa dạng. Cùng với sự phát triển của Thành phố, với lợi thế và tiềm năng sẵn có cùng với những thành tựu đã đạt được trong thời gian qua; huyện Củ Chi sẽ tiếp tục phát triển mạnh theo hướng tăng nhanh tỷ trọng về ngành công nghiệp, thương mại, dịch vụ và nông nghiệp đô thị; đảm bảo nhu cầu về đầu tư hạ tầng kỹ thuật, quản lý đô thị, bảo vệ môi trường; đảm bảo về an sinh xã hội và tăng cường hiện đại hóa nền hành chính công để nâng cao sự hài lòng của người dân.

I/- MỤC TIÊU TỔNG QUÁT: Tăng cường đổi mới, nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị huyện trong sạch, vững mạnh; phát huy truyền thống anh hùng, năng động, sáng tạo, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân và khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, huy động mọi nguồn lực để phát triển. Phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả, hiệu lực, trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý nhà nước. Phát triển kinh tế đúng định hướng, bền vững gắn với phát triển văn hóa, xây dựng gia đình hạnh phúc, đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và

giữ vững ổn định an ninh chính trị-trật tự an toàn xã hội. Xây dựng huyện Củ Chi văn hóa nông thôn mới phát triển toàn diện, có chất lượng sống tốt.

II/- MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU: 15

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025 đạt trên 10.411,675 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 10%.
2. Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt trên 4.141,7 tỷ đồng.
3. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế hàng năm đạt trên 90%.
4. Hợp tác xã hoạt động hiệu quả tại các chợ truyền thống gồm 20 HTX nông nghiệp và 5 HTX thu gom rác.
5. 100% tuyến đường, ngõ hẻm xanh, sạch, thông thoáng; 100% cơ quan, đơn vị, 50% hộ dân có hàng rào và mảng xanh, hoa kiểng trong khuôn viên.
6. 100% hộ dân kể cả tạm trú, nhà trọ đăng ký thu gom và phân loại rác thải sinh hoạt.
7. Đến cuối năm 2024, 100% hộ dân sử dụng nước sạch.
8. Đến năm 2024 thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo tăng so với năm 2020 là 1,5 lần; tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn của Thành phố đến năm 2025 là 3%.
9. Đến năm 2024, tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo nghề có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đạt 87% trong tổng số lao động làm việc.
10. Đến cuối năm 2024, mỗi ấp, khu phố có trên 20 dân quân được trang bị công cụ hỗ trợ và đảm bảo tuần tra canh gác địa bàn.
11. Tỷ lệ người dân hài lòng với sự phục vụ của chính quyền huyện và xã, thị trấn trên 95%.
12. Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, chất lượng ngày càng cao hơn; phần đấu không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ.
13. Kết nạp 1.440 đảng viên, trong đó: hàng năm tỷ lệ đảng viên được kết nạp tại ấp-khu phố chiếm 15%, giáo viên 40%, công nhân 7%.
14. 90% doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập có từ 100 lao động trở lên có tổ chức đảng, đoàn thể.
15. Kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng về việc thực hiện các thông báo, kết luận sau kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp.

III/- MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM:

1. Chương trình khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn huyện, tạo điều kiện phát huy phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa, vận động, khuyến khích hộ kinh doanh phát triển thành doanh nghiệp; phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, bền vững, khai thác tiềm năng, ưu thế của huyện nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội.
2. Chương trình xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững giai đoạn 2020-2025, nhằm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng gia đình thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

3. Chương trình xây dựng nhóm tự quản về an ninh-trật tự và môi trường tại các ấp-khu phố, tạo điều kiện để cộng đồng phát huy được sức mạnh toàn dân trong việc bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp; phát huy phong trào phòng, chống tội phạm ở địa phương, hạn chế sự phát sinh những hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội ở cơ sở, tạo tiền đề để xây dựng huyện Củ Chi văn minh, sạch đẹp.

4. Chương trình bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2020-2025, đảm bảo chăm lo ngày càng tốt hơn đời sống, chất lượng sống của người dân, lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chính sách, chế độ bảo hiểm y tế; tăng nhanh diện bao phủ đối tượng tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện, tiến đến bảo hiểm y tế toàn dân.

5. Chương trình xây dựng đường, ngõ, hẻm không rác, xanh-sạch-đẹp, phát huy sự tham gia và góp vốn của nhân dân trong việc xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường, tăng diện tích cây xanh, tạo cảnh quan sinh thái bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, giảm tác động của biến đổi khí hậu, hình thành nét đặc trưng của huyện Củ Chi.

IV/- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1/- Về phát triển kinh tế:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Kế hoạch chuyển đổi doanh nghiệp từ các hộ kinh doanh cá thể, Chương trình nâng chất nông thôn mới huyện và các xã để phát triển huyện bền vững, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân (phát triển các Hợp tác xã; phát triển nông nghiệp công nghệ cao; phát triển các ngành dịch vụ).

- Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển các ngành nghề như chế biến thực phẩm, thủ công mỹ nghệ hướng vào thị trường xuất khẩu, sử dụng lao động và nguồn nguyên liệu tại địa phương, kích thích sản xuất nông nghiệp huyện phát triển. Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng mạng lưới phân phối hàng hóa, khai thác thị trường bán lẻ trong nước. Tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, bền vững, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh, đảm bảo tươi tiêu hợp lý. Khuyến khích sử dụng các biện pháp sản xuất ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện nâng chất các tiêu chí nông thôn mới, tranh thủ sự hỗ trợ chung sức của các đơn vị và nhất là nâng cao nhận thức của nhân dân trong tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới. Tăng cường bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác hại của tình trạng ô nhiễm môi trường, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi.

2/- Về phát triển đô thị bền vững:

- Tiếp tục thực hiện rà soát, điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000, thiết kế đô thị hợp lý, hài hòa theo hướng tăng chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc, mở rộng biên chỉnh trang nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất, tạo quỹ đất làm nguồn lực thực hiện các dự án thuộc Chương trình chỉnh trang và phát triển đô thị.

- Đề xuất kiến nghị việc đầu tư nâng cấp các tuyến trục chính qua khu trung tâm huyện và đầu tư hoàn thiện các công trình thoát nước kết hợp chỉnh trang cho khu vực

trung tâm huyện đảm bảo nhu cầu giao thông và thoát nước nhằm xây dựng thị trấn văn minh đô thị.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm chủ trương của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tại Nghị quyết số 27-NQ/HU ngày 08/8/2019 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý nhà nước, lập lại trật tự xây dựng trên địa bàn huyện, đảm bảo việc cấp phép xây dựng đúng quy định và xây dựng đúng giấy phép được cấp, đưa công tác quản lý trật tự xây dựng đi vào nề nếp; Tăng cường công tác giải tỏa đất và không gian của đường bộ, lập lại trật tự lòng lề đường; công tác duy tu sửa chữa các tuyến đường hư hỏng, duy tu nạo vét hệ thống cống thoát nước, chăm sóc hoa viên cây xanh trên địa bàn huyện.

3/- Về phát triển giáo dục – đào tạo, khoa học – công nghệ:

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp kiểm tra - đánh giá, phương pháp dạy và học theo hướng chú trọng thực hành, khuyến khích và phát huy năng lực sáng tạo của người học; đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, ý thức trách nhiệm công dân. Nâng cao chất lượng dạy và học, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ, bỏ học. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Phát triển mạng lưới trường lớp, đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ học tập, nghiên cứu và giảng dạy. Tiếp tục thực hiện xây dựng trường học theo mô hình tiên tiến, hội nhập. Quan tâm công tác xã hội hóa giáo dục.

4/- Về phát triển văn hóa – xây dựng con người:

- Tiếp tục mở rộng và phát triển phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Đẩy mạnh xã hội hoá trong lĩnh vực văn hóa nhằm huy động tối đa các nguồn lực tham gia vào sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa thông tin.

- Tập trung tổ chức tốt các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao phục vụ các sự kiện, lễ hội lớn, góp phần tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị, đồng thời đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí và hưởng thụ văn hóa, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và quê hương Củ Chi.

- Thực hiện hiệu quả chiến lược phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2020 – 2030, kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; tiếp thu chọn lọc các giá trị tiên tiến trong xây dựng gia đình hiện đại.

- Chú trọng giới thiệu các di tích lịch sử, văn hóa nghệ thuật của địa phương gắn với việc đưa các loại hình nghệ thuật truyền thống vào trường học; quan tâm bảo tồn và phát huy giá trị di sản, di tích; nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống phòng truyền thống, thư viện, nhà văn hóa, góc truyền thống tại các xã, thị trấn.

5/- Về y tế, thể dục thể thao:

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, nhất là các Trạm y tế trên địa bàn huyện; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe

ban đầu, góp phần giảm tình trạng quá tải tại các bệnh viện tuyến trên. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và quản lý y dược tư nhân trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh thực hiện bảo hiểm y tế, trong đó tập trung vào thực hiện bảo hiểm y tế hộ gia đình, học sinh, sinh viên. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm số lượng và chất lượng gắn với nâng cao trách nhiệm, tinh thần phục vụ người bệnh. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ, có chế độ chính sách ưu đãi để thu hút nguồn nhân lực, đặc biệt là bác sĩ chuyên khoa làm việc tại huyện.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động thể dục thể thao; quan tâm phát triển thể thao cộng đồng, thể thao học đường, trong đó chú trọng phát triển môn bơi trong trường học. Tiếp tục phát triển phong trào luyện tập thể dục thể thao trong cộng đồng, nhà trường.

6/- Về thực hiện các chính sách an sinh xã hội:

- Tập trung giảm nghèo bền vững, thực hiện hiệu quả các chính sách giảm nghèo. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về lao động, việc làm, chính sách đối với người có công, các chính sách an sinh xã hội. Chú trọng công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người lao động, đặc biệt là đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc, phụng dưỡng các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng; triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người có công cách mạng.

7/- Đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị - xã hội:

- Tiếp tục thực hiện đạt hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, tăng cường lãnh đạo đấu tranh phòng, chống tội phạm, trật tự an toàn giao thông, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tăng cường tuyên truyền sâu rộng đến toàn dân âm mưu của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng công tác huấn luyện quân sự, hội thao quốc phòng hàng năm.

- Tăng cường công tác nắm tình hình xử lý kịp thời các vụ tranh chấp, khiếu kiện phức tạp, không để kéo dài phát sinh thành điểm nóng. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, chất lượng điều tra, xử lý tội phạm, giải quyết kịp thời các vụ đình lãn công trong các công ty, doanh nghiệp trú đóng trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện tốt các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tiếp tục đẩy mạnh kế hoạch phối hợp phòng chống tội phạm ở những địa bàn giáp ranh; tăng cường nâng cao hiệu quả tuần tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông.

8/- Về xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền:

8.1/- Về xây dựng Đảng

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, tính chiến đấu của toàn Đảng bộ, nhất là các đồng chí Bí thư cấp ủy của các cơ sở đảng. Đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị, quán triệt, triển khai nghị quyết của Đảng; gắn lý luận với thực tiễn sinh động; nâng cao

hiệu quả, chất lượng công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Chủ động, sáng tạo trong cụ thể hóa Nghị quyết, xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết một cách bài bản, khoa học, xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, có kiểm tra, giám sát, sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

- Kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII gắn với nâng cao hiệu quả thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Quan tâm công tác quản lý, định hướng tư tưởng cho đảng viên; kịp thời ngăn chặn, khắc phục kịp thời những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng và kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi lệch lạc, vi phạm đạo đức, lối sống. Thực hiện tốt quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối công tác.

- Nắm chắc và dự báo sát đúng tình hình tư tưởng, nghiên cứu dư luận xã hội để xử lý kịp thời xử lý thông tin và định hướng tư tưởng, dư luận gắn với giải quyết tốt các vấn đề mới phát sinh, bức xúc trong Nhân dân. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, tăng cường thông tin tích cực; thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc của các đối tượng suy thoái, thế lực thù địch, phản động trên mặt trận tư tưởng, truyền thông, internet, mạng xã hội. Quản lý và khai thác hiệu quả các trang mạng xã hội của huyện và cơ sở.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả; củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên; nâng cao hiệu quả xây dựng và chất lượng hoạt động tổ chức đảng, đoàn thể chính trị-xã hội trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- Thực hiện nghiêm việc lấy phiếu tín nhiệm; đổi mới nội dung, phương pháp đánh giá cán bộ đảm bảo thực chất, khách quan; phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể cấp ủy, người đứng đầu trong công tác đánh giá làm cơ sở thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quyền dụng vào cơ quan, hệ thống chính trị gắn với công tác đánh giá thường xuyên, định kỳ.

- Tăng cường công tác quản lý, phân công đảng viên; đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên đảm bảo về chất lượng, chú trọng kết nạp đảng từ nông dân, công nhân, thanh niên, giáo viên.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; thực hiện tốt, đảm bảo kịp thời chính sách cho cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng và công tác quản lý đảng viên; tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những địa bàn, lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, sai phạm, nhất là trên một số lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, những nội dung có dư luận, bức xúc trong nhân dân; kiểm tra, giám sát việc khắc phục các khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát. Chủ động phát hiện sớm, ngăn ngừa các vi phạm của tổ chức đảng,

đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu. Kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong việc chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm minh trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra sai phạm, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, kiểm soát quyền lực đối với người có chức vụ; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm Quy định 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy theo hướng nâng cao tính khả thi trong ban hành Nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; tăng cường phân cấp, ủy quyền theo đúng quy định đi đôi với thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện nghiêm những vấn đề có tính nguyên tắc trong Đảng; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị; tăng cường cải cách hành chính trong Đảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, điều hành của thường trực cấp ủy và của các cơ quan tham mưu giúp việc.

8.2/- Về công tác xây dựng chính quyền

- Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công vụ của cán bộ - công chức, xây dựng cơ quan hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

- Thực hiện công khai, minh bạch và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

- Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội từ huyện đến cơ sở.

9/- Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội huyện

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận, nhất là công tác dân vận của chính quyền gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Xây dựng hình ảnh cán bộ, công chức thân thiện, có trách nhiệm với dân; kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức quan liêu, nhũng nhiễu và năng lực, phẩm chất kém.

- Đẩy mạnh hoạt động các phong trào thi đua yêu nước, hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, chú trọng phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ quan nhà nước.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác vận động nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Đổi mới nội dung hoạt động theo hướng thiết thực và đi sâu vào từng đối tượng cụ thể; tăng cường công tác nắm tình hình dư luận xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội, các hình thức tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với các tầng lớp Nhân dân.

PHẦN KẾT LUẬN

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là tiền đề để Củ Chi cùng thành phố và cả nước phát triển nhanh và bền vững. Nhận thức sâu sắc trách nhiệm với Nhân dân, với truyền thống cách mạng, đoàn kết, năng động, sáng tạo, Đảng bộ huyện quyết tâm phát huy ưu điểm, khắc phục yếu kém, khuyết điểm, nỗ lực thực hiện đạt kết quả cao nhất mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XII đề ra trong nhiệm kỳ 2020-2025, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ Thành phố.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN

BẢNG PHỤ CHÚ

Dự thảo Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Củ Chi lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020-2025)

¹ Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (theo giá so sánh năm 2010) là 65.874,512 tỷ đồng (đạt 103,33% chỉ tiêu Nghị quyết). Mức tăng trưởng bình quân của công nghiệp đạt 16,92%/năm (vượt 0,72%/năm so với chỉ tiêu Nghị quyết). Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ (theo giá so sánh năm 2010) là 15.341,365 tỷ đồng (đạt 103,1% chỉ tiêu Nghị quyết). Mức tăng trưởng bình quân ngành thương mại - dịch vụ đạt 19,40%/năm (vượt 0,74%/năm so với chỉ tiêu Nghị quyết). Giá trị sản xuất nông nghiệp (theo giá so sánh 2010) là 7.290,591 tỷ đồng (đạt 101,57% chỉ tiêu Nghị quyết). Mức tăng trưởng bình quân ngành nông nghiệp đạt 8,05%/năm (vượt 0,34%/năm so với chỉ tiêu Nghị quyết).

² Trong nhiệm kỳ, ước thực hiện là 6.920,960 tỷ đồng, đạt 147,92% so với dự toán giao (4.679 tỷ đồng); tăng 172,93% so với giai đoạn 2010 - 2015 (2.535,796 tỷ đồng). Tốc độ tăng bình quân hàng năm là 24,85%/năm; đạt 219,23% so với chỉ tiêu của Nghị quyết (3.157 tỷ đồng).

³ Người dân tự nguyện hiến 10.253m² đất và vật kiến trúc với tổng giá trị 22,109 tỷ đồng, các đơn vị chung sức (Quận 2, Thủ Đức, Tân Bình, Đảng ủy Quân sự Thành phố) thực hiện chung sức với số tiền 3,1 tỷ đồng.

⁴ Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt 7.832,1 tỷ đồng, đạt 229,65% so với chỉ tiêu Nghị quyết.

⁵ Giải tỏa lòng lề đường và xây dựng hoa viên để tránh tình trạng tái lấn chiếm tại các khu vực đường: Nguyễn Văn Hoài, Nguyễn Văn Ni (khu vực Quảng Việt), khu vực Ngã tư Tân Quy. Xây dựng các tuyến đường kiểu mẫu, bố trí thùng rác. Lãnh đạo chấn chỉnh công tác thu gom rác, xây dựng sơ đồ rác, thay các đôi phương tiện thu gom, xây dựng các trạm trung chuyển rác. Vận động nhân dân đăng ký thu gom rác đạt 133.284/133.284 hộ (đạt 100%) so với tổng hộ dân.

⁶ Đào tạo nghề cho 22.632 lao động, nâng tổng số lao động qua đào tạo của huyện từ 148.144 lao động lên 180.000 lao động (từ 81,46% lên 96,31%, tỷ lệ nữ qua đào tạo là 86.079/170.776; chiếm 50,4%). Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg của Chính phủ là 10.065 lao động. Giải quyết việc làm cho 67.557 lao động (đạt 140,74% so với Nghị quyết đề ra). Trong đó giải quyết việc làm mới 35.006 lao động (đạt 145,86% so với Nghị quyết đề ra). Giảm tỷ lệ lao động thất nghiệp từ 2% xuống còn 1,98%.

⁷ Bệnh viện đa khoa Xuyên Á, Bệnh xá Sư đoàn 9, 04 phòng khám đa khoa, 135 phòng khám chuyên khoa, 01 nhà hộ sinh, 15 cơ sở dịch vụ y tế, 331 nhà thuốc, 55 đại lý thuốc, 07 cơ sở dược liệu.

⁸Năm 2015: 70,1%, năm 2016: 70,8%, năm 2017: 75,28%, năm 2018: 89,09%, năm 2019: 93,17% và năm 2020 dự kiến đạt từ 90% trở lên.

⁹ Tỷ lệ người dân tham gia tập luyện thể thao thường xuyên đạt 29%.

¹⁰ Năm 2016: 215 người, năm 2017: 210 người, năm 2018: 205 người, năm 2019: 210 người, năm 2020: 210 người

¹¹ Năm 2016: 67 vụ, 70 người chết, 23 người bị thương; Năm 2017: 57 vụ, 57 người chết, 20 người bị thương; Năm 2018: 53 vụ, 53 người chết, 13 người bị thương; Năm 2019: 41 vụ, 41 người chết, 8 người bị thương.

¹² Tổ chức 1.757 cuộc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, với 144.344 lượt người tham dự.

¹³ Trong đó tỷ lệ cán bộ, đảng bộ trực tiếp được triển khai Nghị quyết năm 2016 đạt 97,7%, năm 2017 đạt 98,2%, năm 2018 đạt 98,8%.

- Riêng năm 2019, tỷ lệ cán bộ đảng viên được triển khai Nghị quyết đạt 99,3%, kể cả đảng viên miễn sinh hoạt (trong đó, đảng viên miễn sinh hoạt trực tiếp được triển khai Nghị quyết đạt 8,6%, đảng viên tự nghiên cứu đạt 91,45%).

¹⁴ Đã tổ chức 35 lớp sơ cấp lý luận chính trị, với 2.218 học viên (trong đó, có 08 lớp tổ chức tại cơ sở: xã Tân Thạnh Đông, Phạm Văn Cội, Trung Lập Thượng, Trung An, Bình Mỹ, An Nhơn Tây, Thái Mỹ và Bệnh viện huyện Củ Chi, với 562 học viên); phối hợp với các trường, học viên cán bộ thành phố tổ chức đào tạo và hiệp quản 21 lớp, với 1.683 học viên (gồm 19 lớp trung cấp lý luận chính trị-hành chính, với 1.524 học viên, trong đó 07 lớp trung cấp lý luận chính trị-hành chính dành cho cán bộ quản lý, giáo viên ngành giáo dục, với 517 học viên; 01 lớp đại học chuyên ngành Quản lý Kinh tế, với 96 học viên; 01 lớp Đại học chuyên ngành Quản lý Nhà nước, với 63 học viên); hàng năm đều tổ chức bồi dưỡng chính trị hệ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngành giáo dục-đào tạo và dạy nghề trên địa bàn huyện.

¹⁵ Từ năm 2016 đến năm 2019, đã tuyên dương 816 lượt tập thể và 5.761 lượt cá nhân (245 lượt cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý) thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, cấp Thành phố khen 08 tập thể, 12 cá nhân; cấp huyện khen 195 tập thể, 511 cá nhân; cấp cơ sở khen 613 tập thể, 2.981 cá nhân; chi bộ trực thuộc tuyên dương 2.257 cá nhân.

¹⁶ Hoàn thành công tác biên soạn và phát hành quyển lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân các xã, thị trấn; phát hành tái bản, bổ sung quyển lịch sử Đảng bộ huyện Củ Chi giai đoạn 1930-1975; triển khai thực hiện Biên soạn Tiểu sử cá nhân Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và Kỷ yếu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng trên địa bàn huyện Củ Chi; phát hành Ký sự “Nữ du kích Củ Chi-những bông hoa đất thép”...

¹⁷ Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng và triển khai thực hiện Đề án 09 về việc thực hiện củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống chính trị ấp đến năm 2020, theo đó, bố trí nhân sự theo chức danh kiêm nhiệm: Bí thư chi bộ đồng thời là trưởng ấp, Phó Bí thư chi bộ kiêm trưởng Ban công tác mật trận, phó Trưởng ấp kiêm công an viên, tổ nhân dân chỉ có tổ trưởng. Qua thực hiện thí điểm tại 02 xã Nhuận Đức và Tân Thạnh Đông đạt 100% và triển khai thực hiện trên toàn huyện.

¹⁸ Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo cụ thể hóa 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII thành 81 nội dung biểu hiện, trong đó Ban Thường vụ Huyện ủy bổ sung 08 nội dung; in và cấp phát 8.000 cuốn sổ tay đảng viên về các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” cho cán bộ, đảng viên; triển khai Kế hoạch số 114-KH/HU ngày 12/10/2017 về tự phê bình của đảng viên và phê bình của cấp ủy Đảng về 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đến các cơ sở Đảng trực thuộc; thành lập Đoàn khảo sát đối với 11 Đảng bộ, 03 chi bộ cơ sở và 04 chi bộ trực thuộc về triển khai thực hiện Kế hoạch 114 của Ban Thường vụ Huyện ủy; tổ chức hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch 114.

¹⁹ Trong nhiệm kỳ, kết nạp 1.685/1.350 đảng viên, đạt 124,8% chỉ tiêu Nghị quyết.

²⁰ Thành lập tổ chức đảng trong 11/13 doanh nghiệp, đạt 106% Nghị quyết; tổ chức đoàn thanh niên trong 10/13 doanh nghiệp có từ 500 lao động trở lên, đạt 96,25% Nghị quyết; thành lập tổ chức công đoàn trong 100% doanh nghiệp có đủ điều kiện. Hiện Đảng ủy Doanh nghiệp có 21 chi bộ, với 271 đảng viên.

²¹ Tính đến năm 2019, Đảng bộ huyện có 84,17% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 72,88% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2018 và 2019 không có cơ sở đảng yếu kém và không hoàn thành nhiệm vụ được giao. Số chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở đạt trong sạch vững mạnh năm 2015 là 240 chi bộ, năm 2016 là 150 chi bộ, năm 2017 là 154 chi bộ, năm 2018 có 74 chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (03 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu).

²² Trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Huyện ủy, cấp ủy cơ sở và chi bộ cơ sở đã kiểm tra 330 tổ chức đảng, 443 đảng viên (*giảm 411 tổ chức đảng, tăng 211 đảng viên so với nhiệm kỳ 2010-2015*); Ủy ban kiểm tra Huyện ủy và cơ sở kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, 177 đảng viên (*tăng 100 tổ chức đảng, 86 đảng viên so với nhiệm kỳ 2010-2015*), giám sát chuyên đề đối với 291 tổ chức đảng, 315 đảng viên (*tăng 98 tổ chức đảng, 133 đảng viên so với nhiệm kỳ 2010-2015*).

²³ Thi hành kỷ luật đối với 01 tổ chức đảng (*hình thức khiển trách*) và 155 đảng viên vi phạm (*hình thức: 104 khiển trách, 29 cảnh cáo, 17 cách chức, 05 khai trừ*), giảm 01 tổ chức đảng, tăng 60 đảng viên so với nhiệm kỳ 2010-2015.

²⁴ Trong 1.852 lượt gương được kể trong hội thi kể chuyện “Gương sáng” làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, có 270 lượt gương là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

PHỤ LỤC SỐ LIỆU CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN CỬ CHỈ LẦN THỨ XI, NHIỆM KỲ 2015-2020

Chỉ tiêu	NỘI DUNG CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện của Đại hội X	Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI, nhiệm kỳ 2015-2020	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Dự báo đến 30/6/2020	Thực hiện 2015-2020	Đạt tỷ lệ so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI (nhiệm kỳ 2015-2020)
1	Phần đầu giá trị sản xuất toàn ngành năm 2020 là 85.806,245 tỷ đồng (giá so sánh 2010) tăng trưởng bình quân giai đoạn 2015-2020 là 15,68%/năm	Tỷ đồng	56035,72	85806,245	49.173.540	57.323.803	65.883.511	79.669.600	88.506.468	88.506.468	103,15
	Giá trị sản xuất CN-ITCN là 63.754,314 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 16,16%/năm	Tỷ đồng	41751,245	63754,314	36.345.973	42.764.849	49.102.120	60.425.934	65.874.512	65.874.512	103,33
	Giá trị sản xuất TM-DV là 14.873,939 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 18,66%/năm	Tỷ đồng	7852,553	14.873,94	7.472.791	8.883.923	10.570.423	12.692.129	15.341.365	15.341.365	103,14
	Giá trị sản xuất Nông nghiệp là 7.177,988 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 7,71%/năm	Tỷ đồng	6431,922	7.177,99	5.354,776	5.675,031	6.210,968	6.551,537	7.290,591	7.290,591	101,57
2	Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản là 3.410,5 tỷ đồng	Tỷ đồng	3727,737	3.410,50	1.137,5	955,8	1.666,9	1.309,1	2.762,7	7.832,08	229,65
3	Đến năm 2019, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 100%	%	100% hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh	100,00		89.480	94,79	100,00	100,00	100,00	100
4	Duy trì và nâng chất 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Phần đầu đến năm 2020, thu nhập bình quân của người dân trên địa bàn huyện đạt trên 60 triệu đồng/người/năm	Triệu đồng/người/năm	40	63,00		46,19	53,30	63,48	65,00	63,00	105
5	Đàn bò sữa 50.000 con	con	68.000,00	50.000,00	75.719	69.664	61.898	57.436	50.000	50.000	100
	Năng suất sữa 6.500kg/con/chu kỳ	Kg/con/chu kỳ	5.600,00	6.500,00			5.500	6.000	6.500	6.500	100
	Giảm đàn heo xuống còn 150.000 con -180.000 con	con	203000		239.501	242.867	152.750	96.639	120.000	120.000	giảm vượt 30.000 con
	Rau an toàn 3.000 ha canh tác	ha	2100	3.000	2.063	2.071	1.928	2.600	3.000	3.000	100
6	Hoa kiểng 979 ha	ha	556,23	979	599	599	483	600	979	979	100
	Đảm bảo thu gom và xử lý rác sinh hoạt trong và ngoài khu dân cư		94,24%	100%	89.746/94.073 hộ	96.501/100.856 hộ	106.617/106.617 hộ	133.284/133.284 hộ	133.284/133.284 hộ	133.284/133.284 hộ	100
7	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020 là 3.157 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 10%	Tỷ đồng	2.103,97	3.157	812,485	1.132,885	1.791,317	1.512,595	1.671,678	6.920,960	219,23
8	Xây dựng 43 trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất và 23 trường đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 03 trường trung học phổ thông). Hiệu suất đào tạo bậc tiểu học đạt tỷ lệ 99%, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 95%, trung học phổ thông đạt tỷ lệ 73%. Nâng mặt bằng học vấn lên lớp 10 vào cuối năm 2020		45	43 trường đạt chuẩn quốc gia về CSVC	9	14	3	9	4	43	100
		trường	19	23 trường đạt 5 tiêu chuẩn Bộ GDĐT	3	4	0	5	6	21	105
		%	99	TH 99%	99,40	99,90	99,00	99,13	99,00		Đạt từ 99% trở lên
		%	87	THCS 95%	89,26	89,00	90,19	91,57	92,00		Đạt từ 87,92% trở lên
			68	THPT 73%	71,50	78,90	78,97	78,5	80		Đạt từ 66,7% trở lên

Chỉ tiêu	NỘI DUNG CHỈ TIÊU		Đơn vị tính	Kết quả thực hiện của Đại hội X	Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI, nhiệm kỳ 2015-2020	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Dự báo đến 30/6/2020	Thực hiện 2015-2020	Đạt tỷ lệ so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI (nhiệm kỳ 2015-2020)
9	Phần đầu đến cuối năm 2020 giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí của Thành phố dưới 21 triệu đồng/người/năm còn dưới 3%, hộ cận nghèo từ 21 đến 28 triệu đồng/người/ năm còn dưới 8% (Giải đoàn 2019-2020 áp dụng tiêu chí thu nhập: Hộ nghèo từ dưới 28 triệu đồng/người/năm, Hộ cận nghèo trên 28 đến 36 triệu đồng/người/năm)	hộ%		3,78%	1. Hộ nghèo dưới 3%	6434/ 6,1%	3110/ 2,95%	363/ 0,34%	1323/ 0,64%	283/ 0,21%	283/ 0,21%	0,21
				9,58%	2. Hộ cận nghèo dưới 8%	8358/ 7,94%	5390/ 5,12%	2966/ 2,82%	2563/ 2%	1573/ 1,18%	1573/ 1,18%	1,18%
10	Trong năm giải quyết việc làm cho 8.000 lao động, trong đó 4.000 lao động có việc làm mới	lao động	8000	Giải quyết việc làm: 8.000	11.010	10.964	12.163	11.923	10.000		67.557	140,74
			4000	Tạo việc làm mới: 4.000	7.657	4.594	6.033	6.054	4.500		35.006	145,86
11	Cuối năm 2020, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt trên tổng số lao động làm việc trong đó tỷ lệ nữ qua đào tạo đạt tỷ lệ 40% trở lên	%	77,42%	90% (nữ 40%)	154876 85,16%	161742 88,93%	168676 92,75%	175553 93,93%	175553 93,93%		175553 93,93%	93,93
12	Xây dựng 50% áp kiểu mẫu văn hóa nông thôn mới	%		50%	101/170 59,4%	120/170 70,6%	126/170 74,1%	123/170 72,35%	130/170 76,5%			Hàng năm đạt từ 50% trở lên
13	Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi còn dưới 2% và phần đầu 85% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Tộc độ tăng dân số hàng năm ở mức dưới 1%	%	2,36%	Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi dưới 2%	284/30.768 0,92%	152/32.073 0,47%	141/31.557 0,45%	167/31.078 0,54%	-		-	Dưới 2%
			100%	Phần đầu 85% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế.	21/21	21/21	21/21	21/21	21/21	21/21	21/21	100,00
			dưới 1%	Tộc độ tăng dân số hàng năm ở mức dưới 1%	2.227/390.728 0,57%	2.296/386.729 0,59%	2.292/401.595 0,57%	2.113/428.147 0,49%	-		-	Dưới 1%
14	Công tác tuyển quân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên đảm bảo số lượng và chất lượng theo chỉ tiêu thành phố giao hàng năm, 100% chỉ bộ quân sự xã, thị trấn có chỉ ủy			Công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu	215	210	205	210	210	210	Chỉ tiêu giao hàng năm	100%
				Xây dựng lực lượng tự vệ	5147	5475	5732	5991	5147	5147	Chỉ tiêu giao hàng năm	100%
				Xây dựng lực lượng động viên	4194	4194	4194	4194	4194	4194	Chỉ tiêu trên giao hàng năm	100%
15	Phản đầu kéo giảm số vụ phạm pháp hình sự mỗi năm từ 7%, tỷ lệ khám phá án đạt từ 72% trở lên, trong đó tỷ lệ khám phá án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt từ 90% trở lên. Hàng năm kéo giảm trên 5% tại nạn giao thông cả 3 mặt về số vụ, số người chết và bị thương.	%	giảm 11,35%	Số vụ phạm pháp hình sự kéo giảm mỗi năm 7%	135(-13) 8,8%	122(-13) 9,63%	148(+26) 21,31%	56(-4) 6,67%				
			69,80%	Tỷ lệ khám phá án đạt từ 72% trở lên	104/135 77,03%	89/122 72,95%	111/148 75%	42/56 75%				
			80,74%	Tỷ lệ khám phá án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng từ 90% trở lên	7/8 vụ 87,5%	9/10 vụ 90%	13/14 vụ 92,86%	7/8 vụ 87,5%				

Chỉ tiêu	NỘI DUNG CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện của Đại hội X	Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI, nhiệm kỳ 2015-2020	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Dự báo đến 30/6/2020	Thực hiện 2015-2020	Đạt tỷ lệ so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI (nhiệm kỳ 2015-2020)
	Hàng năm có từ 95% cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém.	%	73,41% cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh	95%	- 78,43% - 01 tổ chức cơ sở Đảng yếu kém	- 94,23% - 01 tổ chức cơ sở Đảng yếu kém	- 68% - Không có tổ chức cơ sở Đảng yếu kém	- 96% - không có tổ chức cơ sở Đảng yếu kém			- Tỷ lệ cơ sở Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm đạt 84,17%
	- Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	%	89,55% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ	80%	71,04%	70,8%	73,36%	76,32%			- Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 72,88%
16	- Đến cuối năm 2020 cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Huyện ủy quản lý đạt chuẩn cao cấp lý luận chính trị từ 80% trở lên.	%	63,8% cán bộ chủ chốt cấp huyện có trình độ cử nhân, cao cấp lý luận chính trị	80%							
	- Cán bộ, công chức huyện và cơ sở đạt chuẩn về trung cấp lý luận chính trị là 100%.	%	70% cán bộ, công chức chuyên môn cấp huyện có trình độ trung cấp lý luận hành chính	100%	- Cán bộ, công chức huyện... - Cán bộ công chức cơ sở.....						
	- Phần đầu kết nạp trên 1.350 đảng viên.	Đảng viên	Kết nạp 1.405 đảng viên, đạt 147,89%	1350	303	405	456	371	150 (ước thực hiện)	1685	124,8%
	Đến cuối năm 2020, có 80% doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước có từ 500 lao động trở lên có tổ chức Đảng và tổ chức Đoàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh.	%		80%	- TCD: 8/13 (61,53%) - ĐTN: 8/13 (61,53%)	- TCD: 8/13 (61,53%) - ĐTN: 9/13 (69,23%)	- TCD: 9/14 (64,29%) - ĐTN: 9/13 (69,23%)	- TCD: 11/13 (84,61%) - ĐTN: 9/13 (69,23%)	- TCD: 11/13 (84,61%) - ĐTN: 10/13 (76,92%)	- TCD: 11/13 (84,61%) - ĐTN: 10/13 (76,92%)	- TCD: 11/13, đạt 106% - ĐTN: 10/13, đạt 96,25%

Chỉ tiêu	NỘI DUNG CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện của Đại hội X	Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI, nhiệm kỳ 2015-2020	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Dự báo đến 30/6/2020	Thực hiện 2015-2020	Đạt tỷ lệ so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI (nhiệm kỳ 2015-2020)
17	- "Thành lập tổ chức công đoàn trong 100% doanh nghiệp có đủ điều kiện".	%		100%	33/33 (100%)	31/31 (100%)	27/27 (100%)	27/25 108%		/..... Doanh nghiệp có đủ điều kiện thành lập tổ chức công đoàn	100%
18	Đến năm 2020, huyện đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.							9/9 tiêu chí			đạt